

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ TRONG GIÁO DỤC QUYỀN CON NGƯỜI CHO SINH VIÊN Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Nguyễn Thị Thanh Nhân

Trường Đại học Hà Tĩnh

Email: nha.nguyenthithanh@htu.edu.vn

Ngày nhận bài (received): 03/10/2025

Ngày nhận bài sửa (revised): 22/11/2025

Ngày nhận đăng (accepted): 24/11/2025

Tóm tắt

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và chuyển đổi số mạnh mẽ, giáo dục quyền con người cho sinh viên trở thành một nhiệm vụ vừa mang tính cấp thiết, vừa mang tính chiến lược của các cơ sở giáo dục đại học. Trong phạm vi bài viết này, tác giả tập trung làm rõ cơ sở lý luận, thực tiễn, phân tích vai trò của công nghệ trong việc đổi mới phương thức, nâng cao hiệu quả và mở rộng phạm vi giáo dục quyền con người, chỉ ra cơ hội, thách thức và đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ. Qua đó, góp phần khẳng định tầm quan trọng của việc kết hợp giữa tri thức nhân quyền và công nghệ hiện đại để hình thành một thế hệ sinh viên Việt Nam có nhận thức đúng đắn, có ý thức pháp luật, tư duy phản biện, bản lĩnh và trách nhiệm trong việc bảo vệ và thúc đẩy quyền con người.

Từ khóa: Quyền con người; công nghệ; sinh viên; giáo dục đại học; chuyển đổi số.

Application of technology in human rights education for students in Vietnam today

Abstract

In the context of globalization and rapid digital transformation, human rights education for university students has become both an urgent and strategic task for higher education institutions. Within the scope of this article, the author clarifies the theoretical and practical foundations, analyzes the role of technology in innovating methods, enhances effectiveness, and expands the scope of human rights education, while identifying opportunities, challenges, and proposing several solutions to improve the effectiveness of the application of technology. Thereby, the article affirms the importance of integrating human rights knowledge with modern technology in order to cultivate a generation of Vietnamese students with proper awareness, legal consciousness, critical thinking, resilience, and responsibility in protecting and promoting human rights.

Keywords: Human rights; technology; students; higher education; digital transformation.

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và kỷ nguyên số, quyền con người không chỉ là vấn đề mang tính lý luận, pháp lý mà còn là một trong những giá trị cốt lõi để định hình xã hội phát

triển bền vững, công bằng và nhân văn. Giáo dục quyền con người vì thế trở thành nhiệm vụ quan trọng của các quốc gia, đặc biệt trong lĩnh vực giáo dục đại học - nơi đào tạo ra những công dân tri thức, có khả năng dẫn dắt tiến bộ xã hội.

Với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ, đặc biệt là Internet, mạng xã hội và trí tuệ nhân tạo, việc truyền đạt và thực hành quyền con người đã có những biến đổi sâu sắc. Sinh viên ngày nay không chỉ tiếp nhận kiến thức từ giảng viên trên lớp, mà còn có thể học hỏi, thảo luận, thậm chí tham gia vận động xã hội thông qua các nền tảng công nghệ. Điều này đặt ra cả cơ hội và thách thức cho công tác giáo dục quyền con người: làm sao để tận dụng sức mạnh công nghệ để mở rộng tri thức, đồng thời hạn chế rủi ro từ thông tin sai lệch, xâm phạm quyền riêng tư hay tư duy cực đoan.

Trong bối cảnh đó, việc nghiên cứu và triển khai các mô hình giáo dục quyền con người gắn liền với công nghệ trở thành yêu cầu cấp thiết. Không chỉ dừng lại ở việc cung cấp kiến thức mang tính lý thuyết, giáo dục quyền con người trong kỷ nguyên số cần được đổi mới theo hướng tăng cường trải nghiệm thực tiễn, phát triển tư duy phản biện và khuyến khích sinh viên chủ động tham gia vào các hoạt động xã hội. Đây cũng là cơ hội để gắn kết giữa tri thức nhân quyền với những tiến bộ của khoa học - công nghệ, từ đó góp phần hình thành một thế hệ công dân toàn cầu năng động, sáng tạo và có trách nhiệm.

Đặc biệt, tại Việt Nam, khi giáo dục đại học đang bước vào giai đoạn chuyển đổi mạnh mẽ để đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế, việc đưa giáo dục quyền con người gắn với công nghệ số trở thành một hướng đi vừa có tính chiến lược, vừa có tính thực tiễn sâu sắc. Nó không chỉ giúp nâng cao chất lượng đào tạo, mà còn khẳng định cam kết của quốc gia trong việc bảo vệ, thúc đẩy các giá trị nhân quyền phổ quát, phù hợp với mục tiêu phát triển bền vững và xây dựng xã hội dân chủ, công bằng, văn minh.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý luận về quyền con người và giáo dục quyền con người

Quyền con người (human rights) là những quyền cơ bản, tự nhiên vốn có của mỗi cá nhân, gắn liền với phẩm giá và giá trị của con người, được pháp luật quốc tế và pháp luật quốc gia ghi nhận, bảo vệ. Theo Tuyên ngôn Thế giới về Nhân quyền năm 1948, mọi người sinh ra đều có quyền tự do và bình đẳng về nhân phẩm, không ai có thể bị tước đoạt những quyền cơ bản như quyền sống, quyền tự do, quyền học tập, quyền tham gia đời sống chính trị - xã hội [4].

Giáo dục quyền con người được hiểu là quá trình trang bị cho cá nhân, cộng đồng kiến thức, kỹ năng và thái độ cần thiết để nhận thức, tôn trọng và thực hành các quyền cơ bản của mình và của người khác. Giáo dục quyền con người không chỉ dừng ở việc học lý thuyết, mà còn hướng đến sự trải nghiệm thực tế, rèn luyện kỹ năng sống dân chủ, biết bảo vệ bản thân và đồng thời tôn trọng lợi ích chung.

Ở Việt Nam, giáo dục quyền con người được lồng ghép vào các môn học về pháp luật, chính trị, đạo đức và công dân, đồng thời triển khai thông qua hoạt động ngoại khóa, truyền thông xã hội. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế, vấn đề này ngày càng được quan tâm nhiều hơn nhằm xây dựng một xã hội dân chủ, công bằng, văn minh.

Vị trí, vai trò của sinh viên trong việc tiếp nhận và thực hành quyền con người

Sinh viên là lực lượng trẻ, năng động, có tri thức, được tiếp cận nhanh với các thành tựu khoa học - công nghệ và cũng là những người sẽ đảm nhận vai trò chủ chốt trong phát triển xã hội tương lai. Do đó, việc giáo dục quyền con người cho sinh viên có ý nghĩa đặc biệt. Về nhận thức, sinh viên được trang bị tri thức về quyền con người sẽ hiểu rõ các giá trị phổ quát, có khả năng phân biệt đúng - sai, hợp pháp - vi phạm. Về thái độ, giáo dục quyền con người giúp sinh viên hình thành tư duy tôn trọng sự khác biệt, đề cao bình đẳng, bác bỏ phân biệt đối xử. Về hành động, sinh viên biết bảo vệ quyền lợi của bản thân, đồng thời có khả năng tham gia các hoạt động xã hội để thúc đẩy quyền con người trong cộng đồng.

Đặc biệt, sinh viên Việt Nam đang sống trong môi trường số, thường xuyên tiếp cận thông tin qua internet, mạng xã hội. Đây vừa là cơ hội để mở rộng tri thức về nhân quyền, vừa đặt ra yêu cầu về “văn hóa số” - tức là biết sử dụng công nghệ một cách an toàn, có trách nhiệm và nhân văn.

Công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin và truyền thông (ICT), có vai trò ngày càng quan trọng trong giáo dục quyền con người. Thay vì giới hạn trong giảng đường, sinh viên có thể học về quyền con người thông qua khóa học trực tuyến, tài liệu điện tử, diễn đàn mạng. Công nghệ cho phép mô phỏng tình huống (ví dụ: phiên tòa giả định trực tuyến), qua đó sinh viên thực hành giải quyết các tình huống vi phạm quyền con người. Với sự hỗ trợ của trí tuệ nhân tạo, sinh viên có thể được gợi ý tài liệu phù hợp, học theo tốc độ và nhu cầu riêng. Mạng xã hội và truyền thông số là công cụ mạnh mẽ để sinh viên tham gia chia sẻ, vận động, nâng cao nhận thức cộng đồng về quyền con người. Tuy nhiên, công nghệ cũng mang lại những rủi ro: tin giả, ngôn ngữ thù ghét, bạo lực mạng, xâm phạm quyền riêng tư... Nếu không được định hướng, sinh viên dễ bị tác động tiêu cực, thậm chí vô tình vi phạm quyền con người của người khác. Do đó, kết hợp giáo dục quyền con người với giáo dục kỹ năng số là yêu cầu tất yếu trong giáo dục đại học hiện nay.

2.2. Thực tiễn ứng dụng công nghệ trong giáo dục quyền con người cho sinh viên ở Việt Nam hiện nay

Những kết quả ứng dụng công nghệ trong giáo dục quyền con người cho sinh viên ở Việt Nam

Trong những năm gần đây, cùng với sự phát triển của Internet và các nền tảng học trực tuyến (E-learning, MOOC, LMS...), việc đưa nội dung giáo dục quyền con người vào giảng dạy đại học trở nên thuận lợi và linh hoạt hơn. Ở châu Âu, nhiều trường đại học đã

triển khai “Human Rights Clinics” - nơi sinh viên được học trực tuyến kết hợp thực hành tư vấn pháp lý miễn phí cho cộng đồng. Tại Mỹ, các khóa học trực tuyến mở của Harvard, Yale về nhân quyền thu hút hàng chục nghìn sinh viên toàn cầu tham gia. Ở khu vực ASEAN, Thái Lan và Philippines có những dự án giáo dục nhân quyền trực tuyến do Liên Hợp Quốc hỗ trợ, tập trung vào quyền của phụ nữ và trẻ em [3].

Ở Việt Nam, một số cơ sở giáo dục đại học đã thiết kế các học phần/chuyên đề riêng về quyền con người trong chương trình đào tạo. Trường Đại học Luật Hà Nội, Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh và một số trường Khoa học Xã hội đã đưa học phần “Quyền con người” lên hệ thống LMS, áp dụng Moodle, Canvas, hoặc hệ thống riêng để triển khai học phần “Quyền con người” cho phép sinh viên học kết hợp trực tuyến - trực tiếp. Một số trường đại học ở miền Trung và miền Nam thử nghiệm dạy học nhân quyền qua hoạt động ngoại khóa trực tuyến, sử dụng Facebook, Zalo, YouTube để tổ chức hội thảo, tọa đàm online. Nhiều CLB sinh viên (CLB Pháp luật, CLB Nhân quyền) đã dùng mạng xã hội để phổ biến kiến thức pháp luật, thực hiện minigame tìm hiểu công ước quốc tế, tạo sức hấp dẫn với giới trẻ [2].

Tài liệu được số hóa, sinh viên có thể truy cập 24/7, tự học và làm bài kiểm tra trực tuyến. Những bộ sưu tập công ước quốc tế, bản án, báo cáo quốc gia về nhân quyền được số hóa, giúp sinh viên tiếp cận nguồn học liệu chính thống thay vì phụ thuộc vào sách in truyền thống. Điều này đã tạo ra sự bình đẳng trong tiếp cận tri thức, sinh viên ở các vùng xa xôi vẫn có cơ hội học tập nội dung nhân quyền giống như ở thành phố lớn, miễn là có kết nối internet.

Bên cạnh đó, mạng xã hội (Facebook, TikTok, YouTube, X, Instagram...) là môi trường quen thuộc của sinh viên, đồng thời cũng là kênh truyền thông mạnh mẽ để phổ biến kiến thức về quyền con người. Thông qua các trang mạng xã hội, các video ngắn, infographic, podcast về quyền bình đẳng giới, phòng chống bạo lực học đường, bảo vệ trẻ em, quyền riêng tư trên mạng... được chia sẻ nhanh chóng và lan tỏa rộng rãi trong cộng đồng sinh viên. Các diễn đàn trực tuyến tạo cơ hội cho sinh viên trao đổi quan điểm, phản biện chính sách, hoặc thảo luận về các vụ việc nhân quyền đang được quan tâm. Đây là môi trường rèn luyện kỹ năng tư duy phản biện, kỹ năng truyền đạt và tranh luận có trách nhiệm. Sinh viên có thể tham gia các chiến dịch trực tuyến do các tổ chức phi chính phủ (NGO) phát động, ký kiến nghị, chia sẻ thông điệp, đóng góp sáng kiến.

Những thách thức khi ứng dụng công nghệ trong giáo dục quyền con người cho sinh viên

Bên cạnh những cơ hội mà công nghệ mang lại thì việc áp dụng công nghệ trong hoạt động giáo dục quyền con người cho sinh viên cũng gặp phải những thách thức to lớn. Trong đó có thể kể đến một số tác động tiêu cực sau:

Nguy cơ thông tin sai lệch và tin giả. Không gian mạng là môi trường tự do, nơi bất cứ ai cũng có thể đăng tải và chia sẻ thông tin. Trong khi đó, các vấn đề nhân quyền thường nhạy cảm, dễ bị lợi dụng cho mục đích chính trị hoặc thương mại. Nhiều thông tin thiếu kiểm chứng, thậm chí xuyên tạc, có thể khiến sinh viên hiểu sai bản chất của quyền con người. Nếu không có kỹ năng chọn lọc và phản biện, sinh viên dễ bị cuốn vào dòng thông tin sai lệch, dẫn đến thái độ cực đoan, mất niềm tin hoặc vô tình lan truyền tin giả, gây ảnh hưởng tiêu cực đến xã hội.

Xâm phạm quyền riêng tư và an ninh mạng. Công nghệ số mang lại nhiều tiện ích, nhưng cũng tiềm ẩn nguy cơ xâm phạm quyền riêng tư. Sinh viên khi tham gia học trực tuyến, sử dụng mạng xã hội, có thể bị thu thập dữ liệu cá nhân, bị tấn công mạng, hoặc bị lợi dụng hình ảnh, thông tin cho mục đích xấu. Việc thiếu ý thức bảo mật, chẳng hạn chia sẻ thông tin nhạy cảm hoặc sử dụng mật khẩu yếu, càng làm gia tăng rủi ro. Đây là mối lo ngại lớn khi nói đến việc ứng dụng công nghệ trong giáo dục quyền con người.

Khoảng cách số và bất bình đẳng trong tiếp cận công nghệ. Dù công nghệ phát triển nhanh, nhưng không phải sinh viên nào cũng có điều kiện tiếp cận bình đẳng. Ở vùng nông thôn, miền núi, sinh viên còn gặp khó khăn về thiết bị, hạ tầng internet, kỹ năng sử dụng công nghệ. Điều này có thể tạo ra sự chênh lệch trong cơ hội học tập nhân quyền. Nếu không có chính sách hỗ trợ, việc ứng dụng công nghệ trong giáo dục nhân quyền có nguy cơ làm gia tăng bất bình đẳng, đi ngược lại chính tinh thần của quyền con người là bình đẳng trong cơ hội tiếp cận tri thức.

Nguy cơ lệ thuộc công nghệ, giảm khả năng tư duy độc lập. Việc quá phụ thuộc vào AI và công nghệ số có thể khiến sinh viên lười suy nghĩ, mất dần khả năng tư duy phản biện và sáng tạo. Một số bạn có xu hướng sử dụng công cụ AI để làm bài tập, viết luận văn mà không tự nghiên cứu. Điều này đi ngược lại mục tiêu của giáo dục quyền con người - vốn đòi hỏi người học tự nhận thức và thực hành trách nhiệm cá nhân.

Thách thức trong quản lý và kiểm soát nội dung. Đưa công nghệ vào giáo dục nhân quyền đồng nghĩa với việc các trường đại học, giảng viên phải đối diện với bài toán quản lý nội dung số. Phải làm sao để bảo đảm tài liệu trực tuyến chính thống, phù hợp văn hóa - pháp luật Việt Nam, đồng thời không giới hạn quyền tự do tiếp cận thông tin của sinh viên. Đây là vấn đề phức tạp, đòi hỏi cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, nhà nước và các tổ chức xã hội.

Có thể thấy, công nghệ vừa mở ra cơ hội to lớn để nâng cao hiệu quả giáo dục quyền con người cho sinh viên, vừa đặt ra thách thức không nhỏ về thông tin, an ninh, bất bình đẳng và quản lý. Vấn đề quan trọng là phải biết khai thác mặt tích cực, đồng thời xây dựng cơ chế, kỹ năng để hạn chế mặt tiêu cực.

2.4. Giải pháp tăng cường hiệu quả ứng dụng công nghệ trong giáo dục quyền con người cho sinh viên

Ứng dụng công nghệ vào giáo dục quyền con người cho sinh viên là xu hướng tất yếu, nhưng để đạt hiệu quả cần có những định hướng và giải pháp đồng bộ từ nhiều phía: nhà trường, giảng viên, sinh viên, các tổ chức xã hội và doanh nghiệp công nghệ. Có thể kể đến một số giải pháp sau đây:

Thứ nhất, xây dựng nền tảng học liệu số chuyên biệt về quyền con người. Một trong những hạn chế hiện nay là phần lớn các cơ sở giáo dục đại học đều thiếu kho học liệu số chính thống, đầy đủ và dễ tiếp cận về quyền con người bằng tiếng Việt. Do đó việc xây dựng ngân hàng học liệu số hóa, bao gồm giáo trình, tài liệu tham khảo, công ước quốc tế, bản án nhân quyền, video tình huống, bài giảng điện tử trong thư viện của các cơ sở giáo dục đại học là điều kiện quan trọng quyết định chất lượng, hiệu quả của việc ứng dụng công nghệ trong giáo dục quyền con người. Bên cạnh đó, Bộ Giáo dục và Đào tạo có thể chủ trì một cổng thông tin trực tuyến quốc gia về giáo dục quyền con người, tích hợp tài liệu từ các trường đại học, viện nghiên cứu, tổ chức quốc tế.

Khuyến khích mô hình mở (Open Educational Resources - OER), cho phép sinh viên truy cập miễn phí, từ đó bảo đảm tính bình đẳng trong tiếp cận tri thức. Kho học liệu này sẽ là “nền móng” để triển khai các hoạt động dạy - học nhân quyền hiệu quả và bền vững.

Thứ hai, đào tạo, bồi dưỡng giảng viên và sinh viên về kỹ năng công nghệ. Không thể có giáo dục nhân quyền số nếu người dạy và người học thiếu kỹ năng sử dụng công nghệ. Vì vậy cần phải tập huấn cho giảng viên về kỹ năng thiết kế bài giảng điện tử, sử dụng LMS, ứng dụng AI và công cụ trực tuyến trong giảng dạy. Bên cạnh đó, cũng cần đào tạo sinh viên về kỹ năng tìm kiếm, đánh giá và sử dụng thông tin trên mạng; kỹ năng an toàn số (cybersecurity), bảo vệ dữ liệu cá nhân. Cần đưa “kỹ năng số” trở thành một phần nội dung bắt buộc trong chương trình giáo dục đại học, gắn liền với việc học và thực hành quyền con người. Bởi lẽ công nghệ không chỉ là phương tiện mà còn là năng lực cốt lõi cần hình thành cho sinh viên trong thế kỷ XXI.

Thứ ba, đẩy mạnh truyền thông và hoạt động ngoại khóa qua môi trường số. Bên cạnh hoạt động học tập chính khóa, giáo dục quyền con người có thể được triển khai qua nhiều hình thức ngoại khóa hấp dẫn, như tổ chức diễn đàn trực tuyến, webinar, tọa đàm online với sự tham gia của chuyên gia nhân quyền, luật sư, nhà hoạt động xã hội. Sử dụng mạng xã hội để tổ chức các cuộc thi tìm hiểu quyền con người (quiz online, minigame, video clip, infographic). Phát triển CLB sinh viên về nhân quyền hoạt động trên nền tảng số, nơi sinh viên cùng nhau viết blog, làm podcast, chia sẻ câu chuyện thực tế về nhân quyền. Kết hợp với trò chơi hóa (gamification): xây dựng ứng dụng, game học tập về quyền con người, giúp

sinh viên vừa học vừa trải nghiệm. Những hình thức này không chỉ tạo hứng thú mà còn biến tri thức nhân quyền thành hành động thực tiễn trong đời sống số hàng ngày.

Thứ tư, cần có sự liên kết giữa nhà trường - tổ chức xã hội - doanh nghiệp công nghệ. Giáo dục quyền con người bằng công nghệ không thể chỉ do nhà trường đảm nhận, mà cần sự chung tay của nhiều chủ thể: Trong đó, nhà trường đóng vai trò tổ chức, quản lý và định hướng học tập. Tổ chức xã hội (NGO, đoàn thể, hiệp hội) cung cấp nội dung, tài liệu, kinh nghiệm thực tiễn về nhân quyền. Doanh nghiệp công nghệ hỗ trợ nền tảng kỹ thuật, phát triển ứng dụng học tập, bảo đảm an ninh mạng.

Thứ năm, chú trọng bảo đảm an ninh mạng và đạo đức số. Để ứng dụng công nghệ hiệu quả, phải song song bảo đảm quyền riêng tư và an toàn số cho sinh viên. Cần xây dựng quy định rõ ràng về bảo mật dữ liệu trong học tập trực tuyến, quy tắc ứng xử trên mạng của sinh viên và giảng viên. Đưa nội dung “đạo đức số” vào chương trình giáo dục, tôn trọng người khác trên mạng, không lan truyền tin giả, không sử dụng ngôn ngữ thù ghét, không vi phạm bản quyền. Đồng thời tăng cường công cụ giám sát và bảo mật cho hệ thống LMS, diễn đàn học tập, hạn chế nguy cơ bị tấn công mạng. Bảo đảm an ninh mạng và đạo đức số chính là điều kiện tiên quyết để giáo dục nhân quyền qua công nghệ thực sự có ý nghĩa.

Thứ sáu, thúc đẩy nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo. Ngoài giảng dạy, cần khuyến khích sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học và sáng tạo công nghệ gắn với nhân quyền. Tổ chức cuộc thi nghiên cứu khoa học sinh viên về chủ đề quyền con người và công nghệ số. Khuyến khích sinh viên phát triển ứng dụng, phần mềm, trò chơi giáo dục nhân quyền. Xây dựng quỹ hỗ trợ nghiên cứu và học bổng cho những đề tài kết hợp giữa công nghệ và nhân quyền. Qua đó, sinh viên không chỉ tiếp thu kiến thức mà còn trở thành người sáng tạo, góp phần lan tỏa giá trị nhân quyền trong xã hội.

Những giải pháp trên, nếu được triển khai đồng bộ, sẽ tạo ra một môi trường giáo dục nhân quyền hiện đại, sinh động, gắn kết giữa tri thức và công nghệ. Quan trọng hơn, chúng góp phần hình thành một thế hệ sinh viên không chỉ hiểu quyền con người, mà còn biết sử dụng công nghệ để bảo vệ và thúc đẩy các giá trị nhân văn trong xã hội.

3. Kết luận

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và kỷ nguyên số, quyền con người ngày càng trở thành giá trị phổ quát, là thước đo tiến bộ của mỗi quốc gia. Việc giáo dục quyền con người cho sinh viên không chỉ nhằm trang bị tri thức pháp lý hay khái niệm lý thuyết, mà quan trọng hơn là nuôi dưỡng ý thức trách nhiệm, tinh thần nhân văn và năng lực hành động để mỗi người trẻ có thể sống, làm việc và cống hiến vì một xã hội công bằng, dân chủ và phát triển bền vững.

Công nghệ hiện đại đã mở ra một “chân trời mới” cho giáo dục quyền con người. Nhờ sự hỗ trợ của trí tuệ nhân tạo, nền tảng số, mạng xã hội, học liệu mở..., sinh viên có cơ hội tiếp

cận tri thức nhân quyền nhanh chóng, đa chiều và sinh động hơn bao giờ hết. Tuy nhiên, cùng với cơ hội, cũng tồn tại không ít thách thức: nguy cơ tin giả, sự xâm hại đời tư trên mạng, khoảng cách số giữa các vùng miền. Những thách thức này đòi hỏi sự nỗ lực chung của nhà trường, giảng viên, sinh viên, các tổ chức xã hội, doanh nghiệp công nghệ và cơ quan quản lý nhà nước để xây dựng một hệ sinh thái giáo dục nhân quyền vừa hiện đại, vừa nhân văn.

Bài viết đã chỉ ra rằng: để ứng dụng công nghệ hiệu quả trong giáo dục quyền con người, cần một loạt giải pháp đồng bộ: xây dựng kho học liệu số chuyên biệt; đào tạo kỹ năng công nghệ và đạo đức số cho giảng viên, sinh viên; đẩy mạnh hoạt động truyền thông, ngoại khóa trực tuyến; thiết lập liên kết “tam giác hợp tác” giữa nhà trường - xã hội - doanh nghiệp công nghệ; thúc đẩy nghiên cứu sáng tạo; đồng thời hoàn thiện chính sách, pháp luật bảo đảm an ninh mạng và công bằng trong tiếp cận.

Thành công trong việc giáo dục quyền con người bằng công nghệ sẽ góp phần hình thành một thế hệ sinh viên Việt Nam năng động, sáng tạo, có bản lĩnh công dân toàn cầu, biết tôn trọng sự khác biệt, đề cao nhân phẩm con người và có trách nhiệm với cộng đồng. Đây chính là nguồn nhân lực chất lượng cao mà đất nước cần để thực hiện mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” trong thời kỳ hội nhập quốc tế sâu rộng.

Giáo dục quyền con người cho sinh viên trong kỷ nguyên số không phải là một nhiệm vụ ngắn hạn, mà là quá trình lâu dài, đòi hỏi sự kiên trì, đầu tư và đổi mới không ngừng. Với sự quyết tâm và hợp lực của toàn xã hội, có thể tin tưởng rằng những giá trị nhân quyền sẽ được lan tỏa mạnh mẽ trong thế hệ trẻ, trở thành động lực tinh thần và trí tuệ cho sự phát triển bền vững của Việt Nam trong tương lai.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, (2017), *Giáo trình quyền con người*, NXB. Lý luận chính trị.
- Nguyễn Thị Việt Hương, (2020), *Giáo dục quyền con người trong các trường đại học Việt Nam hiện nay*, Tạp chí Giáo dục Lý luận, (315), 45-49.
- Phạm Hồng Thái, (2019), *Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy luật và quyền con người*, Tạp chí Khoa học Pháp lý Việt Nam, (5), 60-68.
- Trường Đại học Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội (2025), *Kỷ yếu Hội thảo “Tổng kết thi điểm giảng dạy học phần Nhà nước và Pháp luật đại cương bằng hình thức trực tuyến trên nền tảng LMS”*.
- Trường Đại học Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội (2011), *Giáo trình Lý luận và pháp luật về quyền con người*; Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh (2018), *Giáo trình Pháp luật về quyền con người*.
- Council of Europe, (2021), *Digital citizenship education handbook*, Strasbourg: Council of Europe Publishing.
- United Nations Development Programme (UNDP), (2020), *Human development report 2020: The next frontier - Human development and the Anthropocene*, New York: UNDP.
- UNESCO, (2015), *Education 2030: Incheon declaration and framework for action*, Paris: UNESCO.
- World Bank, (2021), *Digital transformation for development: Leveraging technology for human capital*, Washington, DC: World Bank.